**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN PHÙ CÁT**
**TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 210/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 29/7/2024
*V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn".*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÁT, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Tấn Đạt.

+ Ông Phan Thanh Long.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thiện – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 137/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2024 về: *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hà Thị K, SN: 1997
  Trú tại: thôn P, xã C, huyện P, tỉnh B Đ

- Bị đơn: Anh Trần Giang N, SN: 1994
  Trú tại: thôn T, xã C, huyện P, tỉnh B Đ

*(Chị K có mặt, anh N vắng mặt không có lý do)*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện xin ly hôn, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên toà hôm nay, nguyên đơn chị Hà Thị K trình bày:*

Chị với anh Trần Giang N tự nguyện đi đến hôn nhân, đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện P ngày 17/3/2020. Sau khi kết hôn vợ chồng hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn nhưng chị cố gắng chịu đựng để giữ hạnh phúc gia đình nhưng mâu thuẫn vợ chồng ngày càng nghiêm trọng hơn, đến đầu năm 2024 mâu thuẫn vợ chồng đã nghiêm trọng nên chị dẫn con bỏ đi về phía gia đình của chị ở thôn P, xã C, huyện P sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống hôn nhân, anh N ham chơi bời không chăm lo cho vợ con, thường xuyên ăn nhậu rồi gây sự với chị dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân. Chị nhận thấy vợ chồng mâu thuẫn nghiêm trọng, vợ chồng sống không hạnh phúc nhưng không có biện pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Trần Giang N.

Chị với anh Trần Giang N có 01 người con chung tên là Trần Hà Hồng N, sinh ngày 14/11/2021. Hiện tại sức khỏe cháu N phát triển bình thường và đang ở với chị. Nếu Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn thì khi ly hôn chị xin nhận nuôi cháu N. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung của vợ chồng chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn anh anh Trần Giang N vắng mặt tại phiên tòa nhưng theo lời khai của anh N vào ngày 30/5/2024 anh N trình bày:*

Anh với chị Hà Thị K tự nguyện đi đến hôn nhân, đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện P ngày 17/3/2020. Sau khi kết hôn vợ chồng hạnh phúc đến đầu năm 2024 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống hôn nhân, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân và từ tháng 3/2024 chị K dẫn con bỏ đi về phía gia đình chị K ở thôn P, xã C, huyện P sinh sống, vợ chồng sống ly thân cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Anh nhận thấy vợ chồng mâu thuẫn nhưng chưa nghiêm trọng, vợ chồng sống không hạnh phúc nhưng anh còn thương chị Kiều, con của anh, chị còn nhỏ nên anh không đồng ý ly hôn mà mong muốn vợ chồng hàn gắn tình cảm để chung sống hạnh phúc.

Anh với chị Hà Thị K có 01 người con chung tên là Trần Hà Hồng N, sinh ngày 14/11/2021. Hiện tại sức khỏe cháu N phát triển bình thường và đang ở với chị K. Nếu Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn thì khi ly hôn anh chấp nhận giao cháu N cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tại phiên tòa:*

Về tố tụng: Việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của chị K kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của Luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, bị đơn anh Trần Giang N vắng mặt nên chưa chấp hành nghiêm quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho chị K được ly hôn anh N, giao con chung là cháu Trần Hà Hồng N, sinh ngày 14/11/2021 cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung các đương sự không tranh chấp nên không xem xét.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Chị Hà Thị K khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Trần Giang N. Đây là tranh chấp về Hôn nhân – Gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện P quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự nên yêu cầu khởi kiện của chị K được Tòa án chấp nhận.

Bị đơn anh Trần Giang N mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham dự phiên tòa nhưng anh N vắng mặt. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án không tiến hành hòa giải được vụ án và tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục vắng mặt bị đơn.

[2]. Về nội dung tranh chấp:

[2.1]. Chị Hà Thị K với anh Trần Giang N tự nguyện đi đến hôn nhân, đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện P ngày 17/3/2020 nên quan hệ hôn nhân giữa chị K với anh N được pháp luật thừa nhận là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[2.2]. Theo nguyên đơn chị Hà Thị K trình bày, sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc. Đến đầu năm 2022 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nhưng chị cố gắng hàn gắn tình cảm vợ chồng, cho đến đầu năm 2024 mâu thuẫn nghiêm trọng nên vợ

chồng sống ly thân. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống hôn nhân, anh N ham chơi bời không chăm lo cho vợ con, thường xuyên ăn nhậu rồi gây sự với chị dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân. Chị nhận thấy vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng không còn tình cảm, sống không hạnh phúc nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Trần Giang N. Anh N thừa nhận vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, sống không hạnh phúc nhưng vì gia đình, con của anh, chị còn nhỏ nên anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ, do đó anh không đồng ý ly hôn.

[2.3]. Xét yêu cầu ly hôn của chị Hà Thị K, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Đã là vợ chồng, lẽ ra chị Hà Thị K với anh Trần Giang N phải có nghĩa vụ quan tâm, thương yêu, chăm sóc lẫn nhau, phải cùng có trách nhiệm với nhau trong cuộc sống hôn nhân. Tuy nhiên, do bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên cãi vã, anh N không chăm lo cho gia đình. Từ đầu năm 2024 vợ chồng sống ly thân cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị K nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, vợ chồng không thể hàn gắn tình cảm để chung sống hạnh phúc nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh N. Đối với bị đơn anh Trần Giang N nhiều lần Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án tham gia các lần hòa giải vụ án nhưng anh N vắng mặt, điều này cho thấy anh N không có thiện chí trong việc hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ để xác định quan hệ hôn nhân giữa chị K với anh N đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, việc chị K yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Trần Giang N là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình – 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị K.

[2.4]. Về con chung:

Chị Hà Thị K với anh Trần Giang N có 01 người con chung tên là Trần Hà Hồng N, sinh ngày 14/11/2021. Hiện nay sức khỏe cháu N phát triển bình thường và đang ở với chị K từ khi vợ chồng chị K, anh N không sống chung với nhau. Khi ly hôn chị K xin nhận nuôi cháu N. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét yêu cầu xin nuôi con của chị K, Hội đồng xét xử thấy rằng: việc giao con chưa thành niên cho cha hoặc mẹ trực tiếp nuôi dưỡng phải xuất phát từ việc xem xét hoàn cảnh và điều kiện thực tế của người được trực tiếp nuôi con phải đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con để con được phát triển bình thường. Từ khi vợ chồng sống ly thân cho đến nay, cháu N do chị K trực tiếp nuôi dưỡng nhưng vẫn đảm bảo cuộc sống của cháu, cháu N hiện tại chưa đủ 36 tháng tuổi. Để tránh sự xáo trộn trong cuộc sống của cháu, Hội đồng xét xử giao cháu Trần Hà Hồng N, sinh

ngày 14/11/2021 cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị K không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.5]. Về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. Về án phí DSST: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV, chị Hà Thị K phải chịu án phí ly hôn.

[4]. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của chị K kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của Luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, bị đơn anh Trần Giang N vắng mặt nên chưa chấp hành nghiêm quy định của pháp luật. Đồng thời, ý kiến của Kiểm sát viên về hướng giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

*Tuyên xử:*

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị K về việc yêu cầu ly hôn anh Trần Giang N.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị K được ly hôn anh Trần Giang N.

1.2. Về quan hệ con chung: Giao cho chị Hà Thị K được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Hà Hồng N, sinh ngày 14/11/2021. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

*Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.*

1.3. Về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

2. Án phí DSST:

- Án phí ly hôn: Chị Hà Thị K phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn. Tuy nhiên, chị K đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu số 000.... ngày 30/5/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P, nay được khấu trừ.

3. Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt, thời hạn trên được tính kể từ ngày nhận tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- *TAND tỉnh Bình Định;*
- *VKSND huyện P (02b);*
- *Chi cục THA DS huyện P;*
- *UBND xã C, H. P;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu án văn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Đức Minh**